

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 6 - CẦN THƠ  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 90/2026/HS-ST  
Ngày 12-8-2026

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – CẦN THƠ, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Phước Tuấn.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Sơn Thị Vành Đa.

Ông Thạch Văn Hòa.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Ngọc Trâm là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 – Cần Thơ, thành phố Cần Thơ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Cần Thơ, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:** Bà Lý Diễm Chinh – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 – Cần Thơ, thành phố Cần Thơ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 97/2026/TLST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2026/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo:

Huỳnh Ngọc T (tên gọi khác: V), sinh ngày 10 tháng 09 năm 1998, tại xã T, thành phố Cần Thơ; nơi cư trú: Ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Ngọc Q (chết) và bà Lý Thị T1 (sống); chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: 01, vào ngày 27/10/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 32/2023/QĐ-TA, ngày 27/10/2023 và đến ngày 02/9/2025 bị cáo có chứng nhận chấp hành xong quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 166/CN-CSCNMT của Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 thành phố Cần Thơ, ngày 15/9/2025 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, thành phố Cần Thơ ra Quyết định số 563a/QĐ-UBND ngày 15/9/2025 về việc quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú, đến lần phạm tội này bị cáo chưa hết thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú; nhân thân: Vào ngày 24/6/2022, bị Công an xã T ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 29/QĐ-XPHC với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (bị cáo có mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Huỳnh Ngọc T, sinh ngày 10/09/1998, nơi cư trú ấp Trà Canh B, xã T, thành phố Cần Thơ, bị cáo đang bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, thành phố Cần Thơ ra quyết định quản lý sau cai nghiện theo quyết định số 563a/QĐ-UBND ngày 15/9/2025 với thời hạn 02 năm, kể từ ngày 15/9/2025 đến ngày 15/9/2027. Vào ngày 23/02/2026, bị cáo sử dụng điện thoại liên hệ với người đàn ông có tên “Hồng N” trên mạng xã hội facebook để hỏi mua ma túy về sử dụng một mình, lúc này bị cáo nhắn tin qua messenger với nội dung hỏi “có còn bán đồ không” thì nhận được câu trả lời “còn”, bị cáo nhắn tiếp “lấy lại bán cho em 100, cho xin cái nôi” thì bị cáo nhận được trả lời “uh, 16 giờ chiều chạy lại sau cổng chùa cũ” thì bị cáo biết đó là chùa T2 cũ. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, bị cáo chạy xe qua cổng sau chùa T2 cũ thấy có người thanh niên đạp xe lại, bị cáo đưa tiền 100.000 đồng và nhận ma túy, nỏ rồi bị cáo bỏ vào túi quần đi về nhà. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, bị cáo cầm gói ma túy và nỏ thủy tinh đi vào phòng ngủ, lấy chai nước suối khoét 02 lỗ tròn trên nắp đổ nước vào, cắm nỏ và ống hút vào sau, sau đó dùng giấy bạc cuộn tròn, lấy ma túy đổ vào nỏ, rồi đốt lên hút, bị cáo hút hết ma túy trên rồi cất nỏ, chai nước dưới nệm trong phòng ngủ của bị cáo.

Đến ngày 25/02/2026, Công an xã T nghi vấn bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy nên mời bị cáo về làm việc, qua test nhanh bị cáo dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine. Tiến hành kiểm tra khu vực bị cáo sử dụng ma túy đã thu giữ được 01 (một) ống thủy tinh trong suốt, phần đầu ống hình bầu tròn và lỗ rỗng, bên trong bầu tròn có chứa khói bám màu đen, 01 (một) bật lửa 01 (một) chai nhựa có nắp màu xanh, trên nắp chai có hai lỗ rỗng; 01 (một) ống hút trong suốt; 01 (một) tấm giấy bạc được quấn thành dạng ống.

Tại Kết luận giám định số 879/KL-KTHS ngày 04/3/2026 của Phòng K Công an thành phố C kết luận: Tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine, mẫu dạng vết không xác định được khối lượng.

Tại Kết luận giám định số 880/KL-KTHS ngày 03/3/2026 của Phòng K Công an thành phố C, kết luận: Mẫu gửi giám định tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine trong mẫu nước tiểu của Huỳnh Ngọc T.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu trên.

Về vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ của bị cáo: 01 (một) ống thủy tinh trong suốt, phần đầu ống hình bầu tròn và lỗ rỗng, bên trong bầu tròn có chứa khói bám màu đen; 01 (một) bật lửa; 01 (một) chai nhựa có nắp màu xanh, trên nắp chai có hai lỗ rỗng, 01 (một) ống hút trong suốt; 01 (một) tấm giấy bạc được quấn thành dạng ống.

Bản cáo trạng số: 46/CT-VKSCTO-KV ngày 21/7/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Cần Thơ, thành phố Cần Thơ đã truy tố bị cáo Huỳnh Ngọc T về “Tội sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Huỳnh Ngọc T đã thừa nhận toàn bộ hành vi của bị cáo như cáo trạng đã truy tố. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về “Tội sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo phạm tội với tình tiết định khung được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự. Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo là người dân tộc khmer, sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn. Do đó, bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, i khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s, i khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) ống thủy tinh trong suốt, phần đầu ống hình bầu tròn và lỗ rỗng, bên trong bầu tròn có chứa khối bám màu đen; 01 (một) bật lửa; 01 (một) chai nhựa có nắp màu xanh, trên nắp chai có hai lỗ rỗng, 01 (một) ống hút trong suốt; 01 (một) tấm giấy bạc được quấn thành dạng ống đã qua sử dụng.

Bị cáo T không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo T không nói lời nói sau cùng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] **Về tố tụng:** Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Cần Thơ, thành phố Cần Thơ trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại đối với hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Cần Thơ, thành phố Cần Thơ. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] **Về nội dung:**

[3] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Huỳnh Ngọc T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu thập được nên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Bị cáo đang bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, thành phố Cần Thơ ra quyết định quản lý sau cai nghiện theo quyết định số 563a/QĐ-UBND ngày 15/9/2025 với thời hạn 02 năm, kể từ ngày 15/9/2025 đến ngày 15/9/2027. Vào ngày 23/02/2026, bị cáo sử dụng điện thoại liên hệ với người đàn ông có tên “Hồng N” trên mạng xã hội facebook để hỏi mua chất ma túy về sử dụng một mình, lúc này bị cáo nhắn tin qua messenger với nội dung hỏi “có còn bán đồ không” thì nhận được câu trả lời “còn”, bị cáo nhắn tiếp “lấy lại bán cho em 100, cho xin cái nôi” thì bị cáo nhận được trả lời “uh, 16 giờ chiều chạy lại sau cổng chùa cũ” thì bị cáo biết đó là chùa T2 cũ. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, bị cáo chạy xe qua cổng sau chùa T2 cũ thấy có người thanh niên đạp xe lại, bị cáo đưa tiền 100.000 đồng và nhận ma túy, nỏ rồi bị cáo bỏ vào túi quần đi về nhà. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, bị cáo cầm gói ma túy và nỏ thủy tinh đi vào phòng ngủ, lấy chai nước suối khoét 02 lỗ tròn trên nắp đổ nước vào, cắm nỏ và ống hút vào sau, sau đó dùng giấy bạc cuộn tròn, lấy ma túy đổ vào nỏ, rồi đốt lên hút, bị cáo hút hết ma túy trên rồi cất nỏ, chai nước dưới nệm trong phòng ngủ của bị cáo. Đến ngày 25/02/2026, Công an xã T nghi vấn bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy nên mời bị cáo về làm việc, qua test nhanh bị cáo dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine.

[4] Tại kết luận giám định số 879/KL-KTHS ngày 04/03/2026 của Phòng K Công an thành phố C, kết luận: 01 ống thủy tinh trong suốt, phần đầu ống thủy tinh hình bầu tròn và có lỗ rỗng, bên trong bầu tròn có chứa khối bám màu đen được niêm phong gửi giám định có tìm thấy thành phần ma túy, loại Methamphetamine, mẫu dạng vết không xác định được khối lượng.

[5] Tại Kết luận giám định số 880/KL-KTHS ngày 03/3/2026 của Phòng K Công an thành phố C, kết luận: Mẫu gửi giám định tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine trong mẫu nước tiểu của Huỳnh Ngọc T. Bị cáo thừa nhận cơ thể dương tính chất ma túy là do sử dụng chất ma túy tại nhà vào ngày 23/02/2026. Bị cáo đang bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, thành phố Cần Thơ ra quyết định quản lý sau cai nghiện theo quyết định số 563a/QĐ-UBND ngày 15/9/2025 với thời hạn 02 năm, kể từ ngày 15/9/2025 đến ngày 15/9/2027. Trong thời gian bị quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật phòng chống ma túy nhưng bị cáo tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, có đủ căn cứ xác định hành vi của bị cáo Huỳnh Ngọc T có đủ yếu tố cấu thành “Tội sử dụng trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

[6] Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Cần Thơ, thành phố Cần Thơ truy tố bị cáo về “Tội sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[7] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo không được phép sử dụng chất ma túy Methamphetamine nhưng bị cáo vẫn cố tình sử dụng

trái phép chất ma túy trên nên bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về việc sử dụng các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, dẫn đến các tệ nạn xã hội khác, dẫn đến các hành vi phạm tội khác và đặc biệt là thời gian gần đây tình hình tội phạm liên quan đến tàng trữ, tổ chức sử dụng, sử dụng trái phép các chất ma túy ngày càng tăng và diễn biến rất phức tạp nên cần phải có mức hình phạt thật nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[8] Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo như sau: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo có 01 tiền sự là vào ngày 27/10/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 32/2023/QĐ-TA, ngày 27/10/2023 và đến ngày 02/9/2025 bị cáo có chứng nhận chấp hành xong quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đến lần phạm tội này bị cáo chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính và bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cân nhắc, quyết định mức hình phạt tương xứng với hành vi, nhân thân của bị cáo.

[9] Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về “Tội sử dụng trái phép chất ma túy” là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy, 01 (một) ống thủy tinh trong suốt, phần đầu ống hình bầu tròn và lỗ rỗng, bên trong bầu tròn có chứa khói bám màu đen; 01 (một) bật lửa; 01 (một) chai nhựa có nắp màu xanh, trên nắp chai có hai lỗ rỗng, 01 (một) ống hút trong suốt; 01 (một) tấm giấy bạc được quấn thành dạng ống đã qua sử dụng, các vật chứng trên là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy. Các vật chứng trên đang lưu giữ tại kho vật chứng của Công an thành phố C.

[11] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14; khoản 6 Điều 15 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo là người bị kết án nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn nộp tiền án phí sơ thẩm nên thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[12] Đối với người có tên Sơn Hồng N, bị cáo khai mua chất ma túy của người này. Tuy nhiên, quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xác minh, lấy khai và cho người này đối chất với bị cáo, chưa có cơ sở để khẳng định Sơn Hồng N đã có hành vi bán chất ma túy cho bị cáo nên không có cơ sở để xem xét xử lý trách nhiệm về hình sự đối với Sơn Hồng N trong vụ án này.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Ngọc T phạm “Tội sử dụng trái phép chất ma túy”.

1. Căn cứ vào: Điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 50 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về “Tội sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành hình phạt tù hoặc bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) ống thủy tinh trong suốt, phần đầu ống hình bầu tròn và lỗ rỗng, bên trong bầu tròn có chứa khối bám màu đen; 01 (một) bật lửa; 01 (một) chai nhựa có nắp màu xanh, trên nắp chai có hai lỗ rỗng, 01 (một) ống hút trong suốt; 01 (một) tấm giấy bạc được quấn thành dạng ống đã qua sử dụng.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14; khoản 6 Điều 15 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo được miễn nộp toàn bộ số tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử theo trình tự phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Bị cáo, đương sự;
- VKSND khu vực 6 – Cần Thơ;
- THADS khu vực 6, thành phố Cần Thơ;
- CAND thành phố Cần Thơ (CQTHAHS, CQCSĐT);
- Phòng HSNV Công an thành phố Cần Thơ;
- TAND thành phố Cần Thơ (Phòng GD, KT, TT & THA);
- Sở Tư pháp thành phố Cần Thơ;
- VKSND thành phố Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
Đã ký**

**Đặng Phước Tuấn**